THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /CT-TTg	*Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2019*

HỎA TỐC

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường công tác chỉ đạo, đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước

I. Trong những năm qua, công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước (DNNN), thoái vốn đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Cơ chế, chính sách về đổi mới tổ chức, quản lý, sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đã được ban hành, sửa đổi, bổ sung khá đầy đủ và đồng bộ. DNNN đã giảm mạnh về số lượng, từ năm 2016 đến tháng 11 năm 2018, cả nước đã cổ phần hóa được 147 doanh nghiệp trong đó có nhiều doanh nghiệp quy mô vốn nhà nước lớn, riêng trong năm 2017, tổng quy mô vốn nhà nước được xác định lại tại các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đạt trên 160.000 tỷ đồng, bằng 81,5% tổng giá trị phần vốn nhà nước ở các doanh nghiệp được cổ phần hóa giai đoạn 2011 - 2015; thực hiện thoái vốn nhà nước tại nhiều doanh nghiệp, thu về được gần 155 nghìn tỷ đồng; sửa đổi, bổ sung, ban hành đầy đủ Nghị định Điều lệ tổ chức và hoạt động, phê duyệt, tổ chức triển khai Đề án cơ cấu lại các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, Các DNNN được cơ cấu lại đã tập trung hơn vào những ngành, lĩnh vực quan trọng, thực hiện vai trò, nhiệm vụ làm nòng cốt điều tiết, ổn định kinh tế vĩ mô; hiệu quả hoạt động của DNNN và doanh nghiệp sau cổ phần hóa được nâng lên.

II. Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế như: một số bộ, ngành, địa phương chưa phê duyệt phương án cơ cấu lại các DNNN, chưa hoàn thành kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt; còn giữ cổ phần chi phối ở nhiều ngành, lĩnh vực mà Nhà nước không cần nắm giữ 100% vốn hoặc giữ cổ phần chi phối, đặc biệt là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước; hiệu quả sản xuất, kinh doanh của DNNN chưa tương xứng so với nguồn lực đang nắm giữ. Một số cơ chế, chính sách ban hành chậm so với kế hoạch đề ra; việc xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật trước khi quyết định cổ phần hóa doanh nghiệp còn chậm. Việc thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước tại một số doanh nghiệp chưa hiệu quả. Một số bộ, ngành, địa phương chưa nghiêm túc, quyết liệt thực hiện việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp sau cổ phần hóa về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) và chỉ đạo người đại diện tại các doanh nghiệp đã cổ phần hóa đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán. Cơ chế quản trị của các DNNN chậm được đổi mới, chưa phù hợp với các thông lệ, chuẩn mực quốc tế; tính công khai, minh bạch còn hạn chế…

III. Những tồn tại, hạn chế này do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan.

Nhiều doanh nghiệp cổ phần hóa, thoái vốn trong giai đoạn này là doanh nghiệp có quy mô lớn, phức tạp về tài chính, đất đai nhiều, phạm vi hoạt động rộng nên việc xác định giá trị doanh nghiệp, Kiểm toán Nhà nước kiểm toán kết quả xác định giá trị doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, thời gian kéo dài. Một số quy định mới về cổ phần hóa, thoái vốn được ban hành theo hướng chặt chẽ hơn, thời gian thực hiện dài, nhất là về đất đai, công tác xác định giá trị doanh nghiệp bảo đảm tối đa lợi ích của Nhà nước như các quy định tại Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017, Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2017, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018...nên quy trình, thời gian thực hiện kéo dài hơn, trong đó doanh nghiệp phải thực hiện lại một số hoặc toàn bộ nội dung, công đoạn trong quá trình cổ phần hóa khi thực hiện chuyển tiếp giữa các văn bản quy phạm pháp luật.

Kỷ cương, kỷ luật trong thực thi chính sách, pháp luật chưa nghiêm. Nhiều cấp, nhiều ngành còn chưa tích cực, chủ động triển khai nhiệm vụ. Còn tình trạng lợi ích nhóm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn, gây bức xúc dư luận. Nhận thức về chủ trương cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại DNNN của một số lãnh đạo đơn vị còn chưa quyết liệt; kỷ luật chấp hành chỉ đạo của cấp trên, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chưa được thực hiện nghiêm; còn tư tưởng e ngại, nhận thức chưa rõ trong vấn đề đổi mới khi cổ phần hóa, thoái vốn; tâm lý sợ mất vị trí, vai trò sau cổ phần hoá, thoái vốn; tư tưởng yên vị đã và đang kìm hãm tiến độ đổi mới. Từng bộ ngành, địa phương, từng tập đoàn, tổng công ty, DNNN và người đứng đầu cần nghiêm túc rút kinh nghiệm sâu sắc để làm quyết liệt hơn, hiệu quả hơn nhiệm vụ này trong thời gian tới.

IV. Để đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới DNNN giai đoạn tới theo Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN và Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa DNNN, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN tăng cường chỉ đạo, đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước, đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN theo Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội khóa XIV để nhận thức đúng, đầy đủ theo nguyên tắc thị trường, tuân thủ pháp luật đảm bảo công khai, minh bạch, kiên quyết đẩy lùi các hạn chế, tiêu cực làm chậm quá trình cổ phần hóa, thoái vốn.

2. Hoàn thành việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định phê duyệt phương án cơ cấu lại các DNNN trực thuộc theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 làm cơ sở để các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.

3. Đẩy nhanh công tác cổ phần hóa, phấn đấu hoàn thành kế hoạch theo danh sách ban hành tại văn bản số 991/TTg-ĐMDN ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ. Đối với các doanh nghiệp không có khả năng hoàn thành kế hoạch do lý do khách quan cần kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ các khó khăn, vướng mắc để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn, đảm bảo kế hoạch đề ra.

4. Các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty, DNNN, người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp có vốn nhà nước xây dựng lộ trình, thời gian cụ thể để triển khai việc thoái vốn tại doanh nghiệp theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Rà soát, điều chỉnh lại danh sách các đơn vị thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn giai đoạn 2018 - 2020, đảm bảo khả năng thực hiện. Rà soát các đơn vị thoái vốn chưa thực hiện được trong giai đoạn 2016 - 2018 để chuyển giao sang SCIC để thực hiện thoái vốn trong giai đoạn 2019 - 2020.

6. Các doanh nghiệp (bao gồm cả các doanh nghiệp thuộc tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước) đã cổ phần hóa nghiêm túc thực hiện việc đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán và việc thu, nộp tiền thu phát sinh từ cổ phần hóa, thoái vốn về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp (Quỹ) theo quy định.

7. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp khẩn trương ổn định cơ cấu tổ chức, bộ máy, thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện chủ sở hữu nhà nước tại 19 tập đoàn, tổng công ty được chuyển giao. Đối với các doanh nghiệp còn lại thuộc diện bàn giao về SCIC, thực hiện nghiêm việc chuyển giao theo quy định.

8. Xác định rõ trách nhiệm cá nhân, tổ chức trong việc để chậm trễ trong công tác cổ phần hóa, thoái vốn, đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán, quyết toán cổ phần hóa và nộp tiền kịp thời, đầy đủ về Quỹ; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành các quy định về cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại và hiệu quả hoạt động của DNNN; có chế tài đủ mạnh, xử lý nghiêm các vi phạm, không để tái diễn.

V. Để thực hiện tốt mục tiêu, yêu cầu nêu trên, các đồng chí Bộ trưởng, Trưởng ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, lãnh đạo các tập đoàn, tổng công ty, DNNN đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, tập trung chỉ đạo và triển khai tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Khẩn trương hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, pháp luật phục vụ quá trình cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả hoạt động của DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước trong năm 2019

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

+ Trong tháng 01 năm 2019, trình Chính phủ ban hành Nghị định về hoạt động của DNNN (thay thế các Nghị định số: 172/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013, 69/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2014, 128/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 và các Quyết định số: 35/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2013, 74/2013/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2013) và Nghị định thay thế Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

+ Trong quý I năm 2019, chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan rà soát, báo cáo tình hình thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016; 31/2017/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2017;

+ Trong tháng 01 năm 2019, chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan rà soát, báo cáo tình hình thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 991/TTg-ĐMDN ngày 10 tháng 7 năm 2017; Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 để đề xuất Thủ tướng Chính phủ các nội dung sửa đổi, bổ sung đảm bảo tính khả thi nhằm thúc đẩy tiến trình cổ phần hóa và thoái vốn trong giai đoạn 2019 - 2020.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Bộ Tài chính:

+ Trong quý I năm 2019, chủ trì rà soát, trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 về việc sắp xếp, xử lý tài sản công và Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về tiền sử dụng đất, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước gắn với cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước.

+ Trong quý I năm 2019, trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

- Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn liên quan;

- Bộ Tư pháp phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Luật Phá sản;

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, báo cáo Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Bộ luật Lao động.

- Trong tháng 1 năm 2019, các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn các Nghị định của Chính phủ trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước (như: Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2017, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018...).

- Trong quý I năm 2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2013/TT-NHNN ngày 26 tháng 12 năm 2013 (Điều 4) và các văn bản có liên quan về việc mở tài khoản đầu tư vốn trực tiếp và đầu tư vốn gián tiếp theo hướng cho phép nhà đầu tư nước ngoài được đặt cọc/ký quỹ bằng ngoại tệ khi tham gia đấu giá cổ phần; sau khi nhà đầu tư trúng thầu thì thực hiện mở tài khoản và giao dịch vốn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Thông tư số 05/2014/TT-NHNN ngày 12 tháng 3 năm 2014 và Thông tư số 19/2014/TT-NHNN ngày 11 tháng 8 năm 2014).

2. Các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN trước ngày 15 tháng 01 năm 2019 hoàn thành việc phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cơ cấu lại các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý theo đúng quy định tại Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó nêu rõ tiến độ, cơ quan tổ chức thực hiện, người chịu trách nhiệm. Gắn kết quả việc thực hiện sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN với việc đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu; tiếp tục đổi mới công tác bố trí bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với người đứng đầu DNNN.

3. Thủ trưởng, người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chịu trách nhiệm đôn đốc, triển khai thực hiện đúng tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và Danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016; thực hiện việc cổ phần hóa, thoái vốn theo đúng kế hoạch tại văn bản số 991/TTg-ĐMDN ngày 10 tháng 7 năm 2017, Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Trường hợp cần điều chỉnh danh mục, tiến độ cổ phần hóa, thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước phải báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20 tháng 01 năm 2019, trong đó nêu rõ tiến độ thực hiện, cơ quan thực hiện, làm cơ sở để Thủ tướng phê duyệt, các cơ quan liên quan đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện.

Trường hợp không triển khai thoái vốn đúng tiến độ đối với những danh mục đã được duyệt, thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương có trách nhiệm chuyển giao về SCIC trước ngày 31 tháng 3 năm 2019 để tổ chức thoái vốn theo quy định.

4. Các DNNN thuộc diện cổ phần hóa cần khẩn trương rà soát toàn bộ quỹ đất đang quản lý, sử dụng để lập phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai trình Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ý kiến về phương án và giá đất để cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa theo đúng quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017.

5. Thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, công ty mẹ trong mô hình công ty mẹ - con:

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc các doanh nghiệp trực thuộc nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu về Quỹ (bao gồm cả lãi chậm nộp nếu có) theo quy định;

- Chỉ đạo, đôn đốc, thực hiện quyết toán và nộp số dư Quỹ Hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp tại công ty mẹ (tại tập đoàn, tổng công ty, công ty mẹ trong mô hình công ty mẹ - con) đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017 về Quỹ theo quy định.

6. Cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ đạo người đại diện phần vốn nhà nước đôn đốc các doanh nghiệp đã cổ phần hóa:

- Thực hiện nghiêm việc đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật.

- Đối với các doanh nghiệp đã cổ phần hóa và chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, đề nghị thực hiện quyết toán cổ phần hóa; xác định số phải nộp/tạm nộp và thực hiện nộp về Quỹ trước ngày 31 tháng 12 năm 2018, trường hợp không đảm bảo thời gian thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ giải trình rõ nguyên nhân và chịu trách nhiệm về sự chậm trễ này.

- Thực hiện bàn giao các doanh nghiệp thuộc diện phải bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước về SCIC theo đúng quy định hiện hành. Đối với các doanh nghiệp thuộc danh mục bàn giao theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm điều chỉnh lại tiến độ bàn giao để đảm bảo hoàn thành bàn giao về SCIC chậm nhất là ngày 31 tháng 3 năm 2019.

7. Về đổi mới công tác quản trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả, năng lực cạnh tranh của DNNN:

a) Hội đồng thành viên, Chủ tịch, Ban lãnh đạo các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, DNNN chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau trong năm 2019:

- Sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các hoạt động của doanh nghiệp làm cơ sở để quản lý, kiểm tra, giám sát doanh nghiệp.

- Rà soát, xác định nhiệm vụ, tập trung vào kinh doanh những ngành nghề kinh doanh chính và những ngành liên quan phục vụ trực tiếp ngành, nghề kinh doanh chính. Thực hiện đăng ký lại ngành nghề kinh doanh nếu cần thiết, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tham gia khi thoái vốn.

- Xây dựng phương án tổ chức sản xuất kinh doanh, triển khai cơ cấu lại các doanh nghiệp thành viên để thực hiện chuyên môn hóa, phân công, hợp tác, không đầu tư dàn trải, phân tán nguồn lực; tránh cạnh tranh nội bộ theo hướng sáp nhập, hợp nhất các doanh nghiệp thành viên kinh doanh cùng ngành nghề.

- Tiếp tục đổi mới quản trị doanh nghiệp trên tất cả các mặt phù hợp với chuẩn mực quốc tế nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh, chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sức cạnh tranh và phát triển bền vững. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát, kiểm toán nội bộ.

- Kiện toàn bộ máy quản lý, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu quản trị trong cơ chế thị trường. Bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đại diện phần vốn nhà nước đủ phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn để làm tốt vai trò đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp.

- Sắp xếp lại, nâng cao chất lượng lao động trong doanh nghiệp; trọng tâm là đội ngũ lao động kỹ thuật với số lượng hợp lý, cơ cấu ngành nghề và bậc thợ tối ưu đối với từng công nghệ, dây chuyền, công đoạn, công việc, trên cơ sở đó nâng cao năng suất của từng người lao động và năng suất lao động tổng hợp của doanh nghiệp.

- Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đầu tư đổi mới công nghệ, sản phẩm, dịch vụ; từng bước nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường; thay thế dần các thiết bị, công nghệ tiêu tốn nhiều năng lượng, nguyên, vật liệu; từng bước loại bỏ sản phẩm không thân thiện với môi trường để phát triển bền vững.

- Công ty mẹ - tập đoàn kinh tế/tổng công ty nhà nước phải tổ chức giám sát, kiểm tra thường xuyên, thanh tra định kỳ việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch, nhiệm vụ được giao, đánh giá hiệu quả hoạt động của công ty con, cán bộ quản lý; kịp thời chấn chỉnh sai phạm. Nắm bắt đầy đủ thông tin về hoạt động của các công ty liên kết, thông qua người đại diện là cổ đông tham gia vào các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong đầu tư, quản lý tài chính, mua sắm, phân phối thu nhập, công tác cán bộ; trong ký kết và thực hiện các hợp đồng với những người có liên quan đến người quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Các DNNN, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước phải đi đầu trong đổi mới, áp dụng công nghệ và phương thức kinh doanh mới theo hướng thông minh hơn, nhanh hơn, hiệu quả hơn (như kinh tế chia sẻ, thương mại điện tử, thanh toán điện tử...) đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ, mô hình quản lý, quản trị trong kỷ nguyên số và cách mạng công nghiệp 4.0.

8. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phải thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại 19 DNNN đã tiếp nhận theo Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

9. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương, tập đoàn, tổng công ty, DNNN tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản nhà nước trong quá trình sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn và quản lý, sử dụng vốn nhà nước. Bổ sung nội dung kiểm tra, thanh tra trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong việc chấp hành kỷ luật hành chính khi thực hiện kế hoạch cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; trách nhiệm trong việc tổ chức, hoàn thành kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm. Bổ sung danh mục thanh tra đối với các doanh nghiệp chậm quyết toán tại thời điểm chuyển từ DNNN sang công ty cổ phần.

10. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương, tập đoàn, tổng công ty, DNNN phải kiên quyết xử lý dứt điểm các DNNN, các dự án đầu tư chậm tiến độ, hoạt động thua lỗ, kém hiệu quả theo cơ chế thị trường; xem xét, thực hiện phá sản DNNN theo quy định của pháp luật; thực hiện cơ cấu lại và chuyển nhượng dự án cho nhà đầu tư thuộc thành phần kinh tế khác. Làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật những vi phạm của các tổ chức, cá nhân liên quan để xảy ra tình trạng doanh nghiệp nhà nước, dự án đầu tư thua lỗ, thất thoát, lãng phí lớn.

11. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước, DNNN định kỳ công bố công khai thông tin về cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước làm cơ sở để theo dõi, đánh giá tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

12. Tổ chức thực hiện

a) Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao chỉ đạo triển khai ngay các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền phù hợp với điều kiện thực tế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

b) Trước ngày 20, hàng quý, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai công tác cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa, thoái vốn và báo cáo kết quả thực hiện gửi Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

c) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và các cơ quan liên quan tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

d) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, cơ quan, địa phương làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu tiếp tục cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước./

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và PTDN;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, ĐMDN (3b) 328